

『いろいろ 生活の日本語』初級 I (A2) 会話練習用ロールプレイカード <A>

ロールプレイ 01 (Can-do 1, 2, 3)

ロールカード 実習生 じっしゅうせい

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

にほん はたら いて ねん 1 年です。ベトナムで せわ お世話になった にほんご 日本語の せんせい 先生に ひさ 久しぶりに あ 会いました。 じぶん 自分の きんきょう 近況 (しごと 仕事や せいかつ 生活について) を はな 話してください。 (あなた あなたから はな 話しかけます)

Bạn đã làm việc tại Nhật được 1 năm. Bạn tình cờ gặp lại giáo viên tiếng Nhật đã từng giúp đỡ mình ở Việt Nam sau một thời gian dài. Hãy nói chuyện về tình hình gần đây của bạn (công việc, cuộc sống, v.v.). (Bạn là người bắt chuyện)

ロールプレイ 02 (Can-do 5)

ロールカード 実習生 じっしゅうせい

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

かいしゃ 会社の ひるやす 昼休みに どうりょう 同僚と はな 話します。 やす 休みの ひ 日の す 過ごし方について かた お互いに たが 質問したり しつもん 質問に しつもん 答えたり こた してください。 (あなた あなたから はな 話しかけます)

Bạn nói chuyện với đồng nghiệp vào giờ nghỉ trưa ở công ty. Hãy cùng hỏi và trả lời về các hoạt động vào ngày nghỉ. (Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 03 (Can-do 9)

ロールカード 実習生 じっしゅうせい

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

やす 休み じかん 時間に どうりょう 同僚と はな 話します。 きょう 今日 あつ はとても さむ 暑い (さむ 寒い) です。 じぶん 自分の くに 国の きせつ 季節の とくちょう 特徴について たが お互いに しつもん 質問したり しつもん 質問に こた 答えたり はな してください。 (あなた あなたから はな 話しかけます)

Bạn nói chuyện với đồng nghiệp vào giờ nghỉ. Hôm nay rất nóng (hoặc rất lạnh). Hãy cùng nhau hỏi và trả lời về đặc điểm các mùa ở đất nước của mình. (Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 04 (Can-do 10)

ロールカード 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

やす じかん どうりょう はな
休み時間に同僚と話します。桜の季節になりました（だんだん暑くなってきました／だんだん寒くなってきました）。好きな季節
についてお互いに質問したり質問に答えたりしてください。（あなたから話しかけます）

Giờ nghỉ, bạn nói chuyện với đồng nghiệp. Đã đến mùa hoa anh đào (hoặc trời đang dần nóng lên / đang trở lạnh).
Hãy cùng nhau hỏi và trả lời về mùa mà bạn yêu thích.
(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 05 (Can-do 11)

ロールカード 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

あさ しゅっきんとちゆう かいしゃ どうりょう あ
朝の出勤途中に会社の同僚と会いました。天気の話をしながらいさつしてください。（あなたから話しかけます）

Trên đường đi làm buổi sáng, bạn gặp đồng nghiệp cùng công ty.
Hãy vừa chào hỏi vừa trò chuyện về thời tiết.
(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 06 (Can-do 14)

ロールカード 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

かいしゃ どうりょう はな
会社の同僚と話します。出身地がどんな所か、お互いに質問したり質問に答えたりしてください。（あなたから話しかけます）

Bạn nói chuyện với đồng nghiệp ở công ty.
Hãy cùng nhau hỏi và trả lời về quê hương của mỗi người là nơi như thế nào.
(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

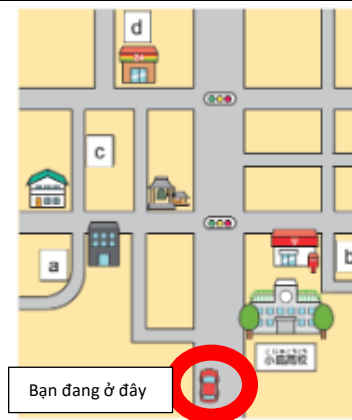
ロールプレイ 07 (Can-do 19)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

仕事の後、日本人の同僚が車で家まで送ってくださることになりました。あなたの家は a(b/c/d)です。
家までの行き方を案内してください。(家の場所は a-d の中から自由に選んでください) (日本人の
同僚が話しかけます)

Sau giờ làm, đồng nghiệp người Nhật sẽ lái xe đưa bạn về nhà.
Nhà của bạn ở vị trí a (b/c/d). Hãy hướng dẫn đường đi đến nhà.
(Bạn có thể tự chọn vị trí nhà từ a-d)
(Đồng nghiệp người Nhật sẽ là người chủ động bắt chuyện.)



ロールプレイ 08 (Can-do 21)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

友だちと映画を見に行くので、待ち合わせの時間と場所を決めます。でも、友だちが提案した時間または場所のどちらかが都合が悪
いです。代案を示して、時間と場所を相談して決めてください。(あなたから話しかけます)

Bạn đi xem phim cùng bạn bè, và cần quyết định thời gian và địa điểm hẹn gặp nhau. Tuy nhiên, bạn không thuận tiện với một trong hai (thời gian
hoặc địa điểm) mà người kia đề xuất.
Hãy đưa ra phương án thay thế và cùng trao đổi để quyết định thời gian và địa điểm gặp nhau.
(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 09 (Can-do 24)

ロールカード せんぱいじっしゅうせい 先輩実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh (tiền bối)

あなたの町に新しく実習生が来ました。食事や買い物、イベントに誘ってください。(あなたから話しかけます)

Một thực tập sinh mới đến khu phố của bạn.

Hãy mời họ đi ăn, đi mua sắm hoặc tham gia sự kiện.

(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 10 (Can-do 29)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

機械の説明書を読まなければなりません、日本語が難しいです。日本人の同僚に手伝いを頼んでください。(あなたから話しかけます)

Bạn phải đọc hướng dẫn sử dụng máy, nhưng tiếng Nhật khá khó.

Hãy nhờ đồng nghiệp người Nhật giúp đỡ.

(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 11 (Can-do 34)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

地域の日本語教室に通います。日本語教室の先生のインタビューに答えてください。(先生が話しかけます)

Bạn tham gia lớp học tiếng Nhật tại địa phương.

Hãy trả lời phỏng vấn của giáo viên.

(Giáo viên sẽ là người chủ động bắt đầu câu chuyện.)

ロールプレイ | 2 (Can-do 36)

ロールカード 実習生 じっしゅうせい

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

これから友だちの家で友だちの誕生日パーティーをします。あなたは買い物係になりました。今、友だちとスーパーに来ています。食べ物、飲み物、デザートに何をかうか決めてください。(あなたから話しかけます)

Bạn sắp tổ chức tiệc sinh nhật tại nhà bạn bè. Bạn được giao nhiệm vụ đi mua đồ. Hiện tại, bạn đang ở siêu thị cùng bạn mình. Hãy quyết định sẽ mua đồ ăn, đồ uống và món tráng miệng gì cho bữa tiệc. (Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ | 3 (Can-do 40)

ロールカード 実習生 じっしゅうせい

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

同僚が旅行で買ってきたお土産のお菓子をすすめられました。食べてみて、感想を伝えてください。(同僚が話しかけます)

Bạn được đồng nghiệp mời ăn bánh kẹo (quà lưu niệm từ chuyến du lịch). Hãy thử ăn và nói cảm nhận của bạn. (Đồng nghiệp sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ | 4 (Can-do 44)

ロールカード 実習生 じっしゅうせい

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

上司に仕事の作業状況を聞かれましたが、まだ終わっていません。上司の質問に教えてください。(上司が話しかけます)

Bạn được cấp trên hỏi về tiến độ công việc, nhưng vẫn chưa hoàn thành. Hãy trả lời câu hỏi của cấp trên. (Cấp trên sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ | 5 (Can-do 50)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

やす 休みをとりたいです。じょうし 上司にじぜん 事前にきよか 許可をもと 求めてください。はな (あなたから話しかけます)

Bạn muốn xin nghỉ.

Hãy trao đổi trước với cấp trên để xin phép.

(Bạn sẽ là người chủ động bắt đầu câu chuyện.)

ロールプレイ | 6 (Can-do 52)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

たいちょう 体調わる が悪いので、びょういん 病院にき 来ました。いしや 医者にしょうじょう 症状をはな 話してください。いしや (医者から話しかけます)

Bạn cảm thấy không khỏe nên đã đến bệnh viện.

Hãy nói với bác sĩ về các triệu chứng của bạn.

(Bác sĩ sẽ là người chủ động bắt đầu câu chuyện.)

ロールプレイ | 7 (Can-do 57)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

どうりょう 同僚のたいちょう 体調わる が悪そうです。たいしよほう 対処法をアドバイスしてください。はな (あなたから話しかけます)

Đồng nghiệp của bạn có vẻ không khỏe.

Hãy chủ động bắt chuyện và đưa ra lời khuyên về cách xử lý.

(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 18 (Can-do 58)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

せんしゅうたいちょう 先週 くず 体調を崩していた どうりょう 同僚が げんき 元気になりました。 どうりょう 同僚と けんこう 健康について はな 話します。 じぶん 自分が けんこう 健康のために き 気をつけていることを はな 話してください。 (どうりょう 同僚が はな 話しかけます)

Tuần trước đồng nghiệp của bạn bị ốm, nhưng giờ đã khỏe lại.

Hãy nói chuyện với đồng nghiệp và chia sẻ những điều bạn chú ý để giữ gìn sức khỏe.

(Đồng nghiệp sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 19 (Can-do 62)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

ベトナムに いちじきこく 一時帰国したときに、 どうりょう 同僚に か 買ってきた みやげ お土産を わた 渡してください。 (あなた あなたから はな 話しかけます)

Bạn đã về Việt Nam chơi và mua quà cho đồng nghiệp khi quay lại Nhật.

Hãy đưa quà và trò chuyện với đồng nghiệp.

(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)

ロールプレイ 20 (Can-do 66)

ロールカード じっしゅうせい 実習生

Thẻ nhập vai - Thực tập sinh

らいげつ 来月、 にほんじん 日本人の じょうし 上司が てんきん 転勤します。 そうべつかい 送別会や おく 贈り物 もの について た 他の どうりょう 同僚と そうだん 相談して き 決めてください。 (あなた あなたから はな 話しかけます)

Tháng tới, cấp trên người Nhật của bạn sẽ chuyển công tác.

Hãy cùng các đồng nghiệp khác trao đổi về việc tổ chức tiệc chia tay và mua quà tặng.

(Bạn sẽ là người chủ động bắt chuyện.)